

NGHỊ QUYẾT**Về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2021**

Phần thứ nhất**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2020**

Năm 2020, bên cạnh những thời cơ thuận lợi cũng gặp không ít khó khăn, thách thức từ tình hình trong nước, khu vực và tỉnh. Tình hình dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu ảnh hưởng lớn đến toàn bộ nền kinh tế; nhất là đại dịch Covid-19 ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội. Song, với phương châm “*Chỉ đạo quyết liệt, hành động mạnh mẽ hoàn thành toàn diện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X*”; Đảng bộ, chính quyền, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân nỗ lực, quyết tâm cao, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020 đạt kết quả nhất định trên các lĩnh vực. Cụ thể:

Toàn tỉnh đã triển khai một cách kịp thời, nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống dịch Covid-19; cơ bản đạt “*mục tiêu kép*”, vừa chống dịch hiệu quả, vừa đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội; đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện trường hợp dương tính với vi-rút SARS-COV-2.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, tạo luồng sinh khí mới, tăng cường đoàn kết trong Đảng, đồng thuận xã hội, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ.

Kinh tế duy trì được tốc độ tăng trưởng dương, đạt 3,15%; lĩnh vực nông nghiệp khẳng định vai trò trụ đỡ của nền kinh tế, tốc độ tăng trưởng đạt 4,24%; lĩnh vực công nghiệp - xây dựng tăng 1,7% so cùng kỳ. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng; GRDP bình quân đầu người 71,2 triệu đồng; thu ngân sách nhà nước ước đạt 94,8% dự toán địa phương; số doanh nghiệp thành lập mới tăng 13,63% so cùng kỳ, lũy kế đạt 10.182 doanh nghiệp; thu hút đầu tư tăng so cùng kỳ. Triển khai nhiều giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, có chuyển biến khá tích cực. Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng. Lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục tiếp tục duy trì, phát triển cơ bản đáp ứng nhu cầu đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân; an sinh xã hội được đảm bảo; triển khai các biện pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp vượt qua khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết Chính phủ. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững đạt kết quả ấn tượng.

Quốc phòng, an ninh - trật tự, an toàn xã hội đảm bảo. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn đại hội đảng bộ các cấp và các sự kiện chính trị. Duy trì tiếp công

dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Công tác xây dựng hệ thống chính quyền các cấp chuyển biến tích cực. Công tác cải cách hành chính có nhiều tiến bộ. Công tác phòng, chống tham nhũng được chỉ đạo quyết liệt và đạt kết quả tốt ở các ngành, các cấp và địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, còn bộc lộ một số hạn chế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP không đạt kế hoạch đề ra. Lĩnh vực dịch vụ, du lịch, công nghiệp đạt thấp so với kế hoạch. Cơ cấu lại một số ngành, lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng chuyển biến còn chậm, hiệu quả chưa cao. Công tác thu hút đầu tư thiếu tính đột phá. Một số công trình trọng điểm tuy nỗ lực nhưng chậm so tiến độ đề ra. Tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp tuy giảm nhưng còn diễn biến phức tạp. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và trật tự đô thị còn bất cập, việc xử lý rác thải còn nhiều hạn chế. Đời sống của nhân dân vùng đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa vẫn còn nhiều khó khăn. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp, tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội, tội phạm ma túy chiều hướng gia tăng. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng một số vụ khiếu kiện kéo dài chưa xử lý dứt điểm. Hiệu lực quản lý nhà nước một số ngành, lĩnh vực chưa cao.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2021

Năm 2021 là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Dự báo tình hình thế giới, trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực của đại dịch Covid - 19 còn có thể kéo dài, tạo nhiều hệ lụy cho đời sống xã hội. Tỉnh ủy xác định chủ đề năm 2021 là: ***“Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, hành động quyết liệt, biến thách thức thành cơ hội, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”.***

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế nhanh, toàn diện, bền vững; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Thúc đẩy mạnh mẽ cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy nhanh thực hiện các dự án công trình trọng điểm. Đầu tư đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị - nông thôn. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chú trọng các lĩnh vực văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy; tinh giản biên chế; đẩy mạnh cải cách hành chính và xây dựng chính quyền điện tử; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP - theo giá SS 2010) tăng từ 7 - 8% so với

năm 2020; trong đó: Khu vực nông lâm thủy tăng 4,5 - 4,8%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 6,3 - 7,5%; khu vực dịch vụ tăng 10,2 - 10,5%.

- Cơ cấu kinh tế: Ngành nông lâm thủy chiếm 39,9 - 39,7%, ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 19,2 - 19,3%, ngành dịch vụ chiếm 40,9 - 41,0%

- GRDP bình quân đầu người khoảng 77,1 - 77,8 triệu đồng; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội từ 7 - 8%.

- Tổng mức đầu tư phát triển toàn xã hội chiếm khoảng 35 - 36% GRDP.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 9.300 tỷ đồng, tăng 5,56% so với ước thực hiện năm 2020; trong đó thu thuế, phí, lệ phí là 5.540 tỷ đồng, tăng 6,5% so với ước thực hiện năm 2020.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 815 triệu USD, tăng 15,03% so với năm 2020.

- Tổng lượng khách du lịch qua đăng ký lưu trú 4.015 ngàn lượt, tăng 10% so với năm 2020; trong đó khách quốc tế 150 ngàn lượt khách, tăng 36% so với năm 2020.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 73,2%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng cấp, chứng chỉ chiếm 22%.

- Tỷ lệ thất nghiệp dưới 1,2%; trong đó, khu vực thành thị dưới 1,5%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,0 - 1,5%, trong đó hộ đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 2 - 3%.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,0%.

- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân 91%; tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế 100%; đạt 8,1 bác sĩ/vạn dân; số giường bệnh/vạn dân đạt 21 giường bệnh.

- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia 81%. Tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương 80 - 82%.

- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 90,3%; tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận, giữ vững danh hiệu thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa 95%; tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới 96,4%; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị 88%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 98%.

- Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch 72%. Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước hợp vệ sinh 91%; tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý: 95%. Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 66,67%.

- Tỷ lệ độ che phủ của rừng 55%.

- Có thêm 03 xã đạt 19/19 tiêu chí về nông thôn mới; có 7 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Có thêm 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới (*huyện Đa Huoai và Bảo Lâm*).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ để triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, các khâu đột phá, công trình trọng điểm và nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Cụ thể hóa, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Kết luận số 91-KL/TW, ngày 22/10/2020 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021. Cụ thể như sau:

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết đại hội và Kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2026.

2. Công tác phòng chống đại dịch Covid-19

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng chống và tăng cường giải pháp hạn chế ảnh hưởng do đại dịch Covid-19. Tiếp tục thực hiện “mục tiêu kép”; tuyệt đối không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, triển khai hiệu quả công tác phòng, chống dịch. Chủ động, tăng cường phối hợp trong xây dựng kịch bản phòng chống phù hợp với diễn biến của dịch, vừa ngăn chặn dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế - xã hội, hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến đời sống nhân dân. Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, tiêu dùng.

3. Lĩnh vực kinh tế

- Kiên trì mục tiêu tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển nền kinh tế nhanh, toàn diện, bền vững theo các Nghị quyết Trung ương khóa XII và Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII. Tiếp tục cụ thể hóa, triển khai thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Lạt và điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện công tác lập Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; hoàn thành đồ án quy hoạch thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận, các đồ án quy hoạch đô thị vệ tinh và quy hoạch xây dựng. Tập trung đầu tư, chỉnh trang, nâng cấp các đô thị hiện có. Quy hoạch, đầu tư phát triển các đô thị mới tại trung tâm huyện lỵ, khu trung tâm xã, thị trấn. Tăng cường công tác quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch và quản lý trật tự đô thị. Tập trung đầu tư, nâng cao năng lực thu gom, xử lý rác thải, nhất là rác thải tại thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các đô thị.

- Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng đa ngành, bền vững, hiện đại có giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh cao; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, thông minh trong điều kiện ứng phó biến đổi khí hậu; thực hiện hiệu quả Dự án phát triển nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành và cải thiện môi trường đầu tư. Quy hoạch lại hệ thống nhà kính, nhà lưới gắn với phát triển nông nghiệp xanh, sạch, thân thiện với môi trường. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát triển thương hiệu nông sản, nhất là thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”, phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và đẩy mạnh liên kết, hình thành các chuỗi giá trị trong nông nghiệp gắn sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo mô hình “Doanh nghiệp là nòng cốt; kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác là trung tâm; nông dân là chủ thể”. Chú trọng công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với từng vùng, địa phương.

- Tập trung thực hiện Chương trình MTQG xây dựng theo bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, sớm đạt mục tiêu về đích Nông thôn mới theo Nghị quyết Đại hội. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới. Thí điểm xây dựng mô hình “Làng đô thị xanh” tại các khu dân cư có điều kiện thuận lợi. Chú trọng công tác quy hoạch, sắp xếp lại các khu dân cư, công tác bảo vệ môi trường sinh thái, tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*”, Luật Lâm nghiệp 2017 và Chỉ thị 30-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản*” và Đề án của UBND tỉnh về tăng cường quản lý, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp, khôi phục và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2020 - 2025.

- Tiếp tục cơ cấu lại ngành công nghiệp, phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo từ các nguyên liệu, sản phẩm đặc hữu, có lợi thế của địa phương, công nghiệp hỗ trợ, dược phẩm... theo hướng ứng dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường. Tăng cường đầu tư phát triển tiểu thủ công nghiệp. Hoàn thiện quy hoạch, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư, nâng tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và Chương trình hàng Việt Nam chinh phục người Việt Nam. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường; tăng cường phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại. Chủ động, tận dụng lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CP.TPP, EVFTA, RCEP...), để phát triển sản xuất, xuất khẩu các mặt hàng giá trị cao, có lợi thế về nguyên liệu của địa phương; mở rộng thị trường xuất khẩu, nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu sản phẩm.

- Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, trợ giúp phát triển mạnh doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp nghiên cứu phát triển, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ... Phát triển đội ngũ doanh nhân cả về chất lượng, số lượng, trình độ, năng lực quản trị kinh doanh, xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Phấn đấu tăng thêm 1.000 doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2021. Tiếp tục phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo mục tiêu, lộ trình Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ theo Nghị quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa X). Triển khai hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025. Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên đầu tư các dự án, công trình cấp bách, bức xúc. Tập trung phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông, Internet, tạo cơ sở cho bước chuyển sang nền kinh tế số, hiện đại, tận dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chỉ đạo rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm, xác định lộ trình cho từng công trình, triển khai sớm những công trình đủ điều kiện góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung, phối hợp, thúc đẩy tiến độ đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương, hoàn thiện hệ thống đường vành đai thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc. Tập trung thực hiện Đề án xây dựng thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc trở thành thành phố thông minh.

- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để phát triển ngành du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế động lực. Mở rộng không gian du lịch, phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, bền vững. Thực hiện theo lộ trình, kế hoạch xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành trung tâm du lịch chất lượng cao, mang tầm quốc gia và quốc tế, hướng tới phát triển du lịch thông minh. Tiếp tục đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến, liên kết du lịch, đầu tư các loại hình, sản phẩm du lịch mới, cao

cấp, các dịch vụ du lịch gắn với kinh tế ban đêm và tăng cường quản lý nhà nước về du lịch. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ngành du lịch.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc cơ cấu lại ngân sách, nợ công; xây dựng cơ cấu chi theo hướng giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển; phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi hợp lý để tăng cường vai trò chủ đạo ngân sách cấp tỉnh, tăng tỷ lệ tự chủ ngân sách cấp huyện, xã. Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh, kiểm tra; hoàn thành toàn diện dự toán thu ngân sách năm 2021.

4. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị xây dựng và phát triển văn hoá con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế gắn với hình ảnh con người, địa phương Lâm Đồng. Nghiên cứu và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư để phát triển công nghiệp văn hóa. Phát triển thể dục, thể thao; phát động phong trào luyện tập thể dục thể thao trong nhân dân; chú trọng thể thao thành tích cao theo hướng hiện đại và chuyên nghiệp. Đưa phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* và Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* đi vào chiều sâu, hiệu quả. Đổi mới công tác thông tin, truyền thông; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và tỉnh, nhất là kết quả Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các thành tựu kinh tế - xã hội nhằm tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân; kịp thời đấu tranh, phản bác, ngăn chặn, xử lý những thông tin xấu, sai sự thật gây hoang mang dư luận.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo. Chú trọng đầu tư, phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, nhất là phát triển giáo dục và đào tạo chất lượng cao; nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 và 7 khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, dân số và cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, tiền lương. Đầu tư, phát triển đồng bộ, hiện đại mạng lưới y tế và cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao năng lực khám chữa bệnh các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện, y tế cơ sở. Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển, thực hiện tốt cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Chú trọng công tác y tế dự phòng, bảo đảm đủ khả năng dự báo, kiểm soát các bệnh dịch. Thực hiện các biện pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát an toàn thực phẩm.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; ưu đãi người có công với cách mạng. Triển khai các chính sách, giải pháp giải quyết việc làm, thực hiện đào tạo

gắn với giải quyết việc làm, nhất là đối với lao động nông thôn. Quan tâm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, chăm sóc người cao tuổi, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt việc huy động các nguồn lực xã hội và lồng ghép các chương trình, dự án giảm nghèo để tạo hiệu quả cao, bền vững; thực hiện tốt phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”. Tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 14-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến 2030 và Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ.

5. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh và hoạt động đối ngoại

- Thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; tăng cường củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống tội phạm và phòng chống ma túy. Tiếp tục kiện toàn công an chính quy đảm nhiệm công an xã. Chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra điểm nóng, tình hình phức tạp tại địa phương. Đảm bảo tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị quan trọng diễn ra. Tăng cường thực hiện các giải pháp đồng bộ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả ba mặt; tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tập trung xử lý, giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay tại cơ sở, xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; tiến trình hội nhập quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Củng cố, tăng cường hợp tác phát triển với một số tỉnh, vùng lãnh thổ các nước có mối quan hệ tốt với địa phương. Tranh thủ tối đa nguồn lực, nguồn vốn nước ngoài phát triển các lĩnh vực lợi thế của tỉnh.

6. Lĩnh vực xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII), Nghị quyết số 39 -NQ/TW của Bộ Chính trị và các kế hoạch của Tỉnh ủy.

- Tập trung lãnh đạo tổ chức thành công Cuộc bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại địa phương. Kiện toàn, ổn định tổ chức, bộ máy, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp. Tiếp tục xây dựng bộ máy chính quyền từ tỉnh đến cơ

sở: “*Liên chính, hành động, phục vụ nhân dân*”, cán bộ, công chức, viên chức: *liên chính, năng động, sáng tạo, tận tụy, hết lòng vì Nhân dân*. *Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc hành chính.*

- Tăng cường phân cấp trong hệ thống hành chính, gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Kiên quyết đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, việc đăng ký làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về trách nhiệm nêu gương của đảng viên, cán bộ, công chức.

- Phát huy hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất, tạo không khí thi đua sôi nổi, phong trào hành động cách mạng sâu rộng để quyết tâm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI và nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết này phù hợp điều kiện địa phương, cơ quan, đơn vị mình bằng chương trình, kế hoạch để thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết.

3. Các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy, căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm tham mưu cho Tỉnh ủy kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn tỉnh.

Nơi nhận: 104

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Kinh tế Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- TTTU, TT.HĐND, UBND tỉnh,
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Các đảng đoàn, ban cán sự Đảng,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, KT₁.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Trần Đức Quận